

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 40/2021/HS-ST

Ngày: 30-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Huỳnh Thị Ngọc Thu;

2/ Ông Nguyễn Trung Sâm;

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Phước Hậu – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Hồ Thuận Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: **41/2021/TLST-HS** ngày 16 tháng 9 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N, sinh năm 1976, tại Tây Ninh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp T, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh; chỗ ở hiện nay: ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1952 (đã chết) và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1952; vợ tên Nguyễn Thị D, sinh năm 1978 (ly hôn năm 2017); có 02 con, người lớn sinh năm 2006, người nhỏ sinh năm 2008.

- Tiền án, tiền sự: Không có.

- Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 10-3-2021, đến ngày 09-7-2021 thay thế biện pháp bảo lãnh đến nay. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị V sinh năm 1987, địa chỉ cư trú: ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cuối năm 2018, Nguyễn Văn N nhận chuyển nhượng lại quyền sử dụng đất của ông Đặng Văn T, sinh năm 1960, ngụ ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh diện tích 20.267,6 m² thuộc thửa số 10, tờ bản đồ số 3 tại ấp B, xã H, huyện C,

tỉnh Tây Ninh với số tiền 900.000.000 đồng. Tại thời điểm bàn giao, hiện trạng diện tích 20.267,6 m² là đất trồng, bằng phẳng.

Khoảng đầu tháng 4-2019, Nguyễn Văn N muốn có tiền tiêu xài nên thuê Nguyễn Tấn K, ngụ ấp N, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh điều khiển xe máy đào, hiệu Komatsu PC200; Nguyễn Tuấn K, ngụ ấp L, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh điều khiển xe ô tô tải ben biển số 60V-5389; Nguyễn Nhật P, ngụ ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh và Nguyễn Văn U, ngụ ấp X, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh thay phiên điều khiển xe ô tô tải ben biển số 19C-007.11; Nguyễn Tuấn A, ngụ ấp X, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh làm nhiệm vụ bơm nước, giúp việc để khai thác đất vận chuyển đem bán cho các hộ dân trên địa bàn các xã H, xã T và xã B thuộc huyện C, tỉnh Tây Ninh với giá 600.000 đồng/xe, mỗi xe khoảng 10 m³. Ngoài ra, Nguyễn Văn N còn chỉ đạo Nguyễn Tấn K bán đất cho nhiều người khác đến mua trực tiếp tại hầm.

Đến ngày 04-4-2020, bị cáo Nguyễn Văn N chỉ đạo cho những người làm thuê sử dụng xe máy đào, hiệu Komatsu PC200 đào đất lên xe ô tô tải ben biển số 60V-5389 để vận chuyển đi tiêu thụ thì bị Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh kiểm tra phát hiện bắt giữ. Nguyễn Văn N không xuất trình được giấy phép khai thác tài nguyên do cơ quan có thẩm quyền cấp.

Bản kết luận giám định trong lĩnh vực tư pháp ngày 01-02-2021 của Sở tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh kết luận: Khối lượng tài nguyên (đất) Nguyễn Văn N khai thác trái phép là 68.814 m³ (trong đó, sét gạch ngói là 275 m³ và đất san lấp là 68.539 m³).

Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 02 ngày 26-02-2021 của Hội đồng định giá tài sản trọng tố tụng hình sự tỉnh Tây Ninh kết luận: Khoáng sản đất làm vật liệu san lấp thông thường 68.814 m³, trong đó sét gạch ngói là 275 m³ trị giá 46.750.000 đồng và đất san lấp là 68.539 m³ trị giá 4.523.574.000 đồng.

* Về kê biên tài sản: Ngày 29-4-2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh tiến hành kê biên 01 xe ô tô biển số 70C-078.22, loại xe tải Pickup cabin kép, hiệu Madaz, số loại BT-50, số máy P5AT2065261, số khung MM7UP4DF4FW465653 của Nguyễn Văn N, Sau khi kê biên, giao lại cho đại diện gia đình là bà Nguyễn Thị V (em ruột Nguyễn Văn N) quản lý.

* Về phong tỏa tài khoản: Ngày 23-4-2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh đã phong tỏa tài khoản số 5706205099153 của Nguyễn Văn N mở tại Ngân hàng N - Chi nhánh huyện C, tỉnh Tây Ninh, trong tài khoản có số tiền 4.665.963 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 09/CT-VKS-P3 ngày 15-9-2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên” theo điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm;

Bị cáo Nguyễn Văn N trình bày: Do không am hiểu pháp luật, nên sau khi được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, do đất thấp, bị nghiêng và ngập nước trồng trọt không hiệu quả, từ đó bị cáo đã thuê mướn người sử dụng máy móc khai thác đất đem để bán kiếm lời, vì thời điểm đó thấy gần đất bị cáo có nhiều người khai thác đất nên bị cáo cũng thực hiện, nay bị cáo ăn năn, hối cải xin được khắc phục bằng cách sẽ mua đất san lấp trả lại hiện trạng ban đầu.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị: Tuyên bố bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên”

Đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 02 năm đến 03 năm tù, cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 227; khoản 2 Điều 35 của Bộ luật Hình sự phạt bổ sung bị cáo từ 100.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

* Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Buộc bị cáo khôi phục lại hiện trạng đất ban đầu.

Về xử lý vật chứng: Xe bánh xích sử dụng vào việc phạm tội. Tịch thu sung quỹ nhà nước. Đối với xe ô tô tải biển số 60V-5389 hiệu Hyundai, theo kết luận giám định số máy bị đục sửa không xác định được nguyên thủy, đề chuyển chuyên giao công an tỉnh Tây Ninh xử lý theo thủ tục hành chính. Hai điện thoại di động bị cáo dùng vào việc phạm tội đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

* Bị cáo không tự bào chữa.

Bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo và người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn N thể hiện: Bị cáo Nguyễn Văn N là người quản lý, sử dụng hợp pháp diện tích 20.267,6 m² đất trồng cây hàng năm khác tọa lạc tại ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất CS02150 ngày 18-02-2019, quá trình sử dụng đất vào khoảng tháng 04-2019 bị cáo Nguyễn Văn N thuê người cho xe máy đào bánh xích và xe ben đào đất và chở đất đi san lấp mặt bằng bán với giá 600.000 đồng/1xe khoảng 10m³ đến ngày 04-4-2020 Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh kiểm tra phát hiện, bị cáo Nguyễn Văn N đã tự ý khai thác trái phép, diện tích đất trên sau khi mọc bờ bao để không ảnh hưởng đến đất của chủ sử dụng đất liền kề, diện tích đất khai thác là 17.666,2 m² với tổng khối lượng là 68.814 m³, toàn bộ khối lượng đất trên đều khai thác trong lòng đất do đó đều là khoáng sản, trong đó sét gạch ngói là 275 m³, đất san lấp là 68.539 m³. Tại Kết luận định giá số 02/KL-HĐĐG ngày 26-02-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự tỉnh Tây Ninh, thời điểm định giá 04-4-2020 trị giá khoáng sản là 4.570.324.000 đồng. Xét thấy, bị cáo đã vi phạm khoản 2 Điều 3; khoản 1 Điều 8; khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 52 của Luật Khoáng sản quy định về chính sách của Nhà nước bảo đảm khoáng sản được bảo vệ; quy định về những hành vi cấm và quy định về khu vực khai thác khoáng sản. Đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên” theo Điều 227 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước trong lĩnh vực khai thác khoáng sản. Cần xử lý nghiêm bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi tự ý khai thác đất với khối lượng lớn như trên làm thay đổi hiện trạng và mục đích sử dụng đất, sẽ ảnh hưởng đến môi trường sinh thái về điều tiết các dòng chảy của nước, nguy cơ cao về sạt lở đất trong mùa mưa lũ... nguy hiểm cho tính mạng, sức khỏe con người khi di chuyển gần phạm vi diện tích đất trên... bị cáo nhận thức được việc làm của bị cáo là sai trái nhưng vẫn cố ý thực hiện vì mục đích, động cơ tư lợi cá nhân để thu lợi bất chính. Tuy nhiên số lượng đất khoáng sản bị cáo đã bán cho nhiều người, nhiều chỗ trong khoảng thời gian dài và không có tài liệu, giấy tờ lưu giữ để làm chứng cứ chứng minh nên không có cơ sở tịch thu tiền thu lợi bất chính của bị cáo.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, cụ thể:

- Về tình tiết tăng nặng: Không có

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, việc bị cáo khai thác đất chõ đất công khai trong thời gian dài nhưng chính quyền địa phương không kiểm tra, kiểm soát để sớm ngăn chặn, có trách nhiệm của chính quyền địa phương trong việc quản lý, bảo vệ đất đai, tại Công văn số 582/CSKT ngày 17-7-2021 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh gửi Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh kiến nghị chấn chỉnh trong công tác quản lý nhà nước, hiện tại bị cáo đã ly hôn vợ, nuôi 02 con nhỏ ăn học và mẹ già đang bệnh nặng, gia đình neo đơn, có căn cứ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có địa chỉ rõ ràng. Do đó, có căn cứ áp dụng chế định án treo và phạt bổ sung bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[6] Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự buộc bị cáo sửa chữa, khôi phục toàn bộ khối lượng khoáng sản đã khai thác trái phép là 68.814m³.

[7] Hình phạt bổ sung: Giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm bị cáo đã nộp Sổ giao dịch tiết kiệm không kỳ hạn, phát hành ngày 27-9-2021 của VietinBank Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam với số tiền 500.000.000 đồng (năm trăm triệu), có căn cứ thể hiện bị cáo có khả năng kinh tế, cần phạt một khoản tiền bổ sung nộp vào Ngân sách Nhà nước. Chuyển giao Sổ tiết kiệm trên cho cơ quan Thi hành án Dân sự tỉnh Tây Ninh để bảo đảm nghĩa vụ thi hành án của bị cáo.

[8] Xử lý vật chứng và thu giữ tài sản liên quan:

- 01 (một) xe máy đào bánh xích (Kobe), hiệu Komatsu PC200, màu sơn vàng số khung PC200-18377, số máy 6D105-22445, đã qua sử dụng. Bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

- 01 xe ô tô tải biển kiểm soát 60V-5389, hiệu Hyundai, màu sơn trắng, số khung KMCDB19YPMU011609, số máy EF750701186 (kết luận giám định xác định số máy bị đục sửa không xác định được số nguyên thủy), đã qua sử dụng và Giấy đăng ký xe ô tô số 014243, biển kiểm soát 60V-5389, số khung 011609, số máy 384034, tên Bùi Ngọc D (bản gốc). Do xe bị đục sửa số máy, chuyển giao cơ quan Công an tỉnh Tây Ninh xe và giấy tờ để xử lý theo thủ tục hành chính.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 230, số IMEI 1: 356933113399747, số IMEI 2: 356933113599742, màu đen, đã qua sử dụng. Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước do bị cáo liên lạc sử dụng vào việc phạm tội.

- 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy A50, số IMEI 1: 356646104671516/01, số IMEI 2: 356647104671514/01, màu đen, đã qua sử dụng. Bị cáo liên lạc sử dụng vào việc phạm tội. Tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã tiến hành kê biên tài sản là xe ô tô biển kiểm soát 70C-078.22 loại xe tải Pickup cabin kép, hiệu MADAZ, số loại BT-50, số máy P5AT2065261, số khung MM7UP4DF4FW465653 của bị cáo Nguyễn Văn N, giao cho bà Nguyễn Thị V quản lý theo Lệnh kê biên số 62/L-VPCQCSĐT ngày 29-4-2021 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tây Ninh và biên bản kê biên ngày 29-4-2021; Lệnh phong tỏa tài khoản 5706205099153 của bị cáo Nguyễn Văn N tại Ngân hàng N – Chi nhánh huyện C, tỉnh Tây Ninh, trong tài khoản có số tiền 4.665.963 đồng. Tiếp tục thực hiện Lệnh kê biên tài sản và Lệnh phong tỏa trên cho đến khi bị cáo Nguyễn Văn N thi hành xong bản án.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

1/. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn N** phạm tội “Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên”

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (30-9-2021).

Giao bị cáo Nguyễn Văn N cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh quản lý, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi địa chỉ sẽ thực hiện theo Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Văn N cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

2/. Căn cứ khoản 2 Điều 35; khoản 3 Điều 227 của Bộ luật Hình sự:

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn N 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng) nộp vào Ngân sách Nhà nước. Ghi nhận bị cáo đã nộp Sổ giao dịch Tiết kiệm không kỳ hạn, phát hành vào ngày 27-9-2021 của VietinBank Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam với số tiền 500.000.000 đồng (năm trăm triệu), chuyển giao cơ quan Thi hành án Dân sự tỉnh Tây Ninh để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

3/. Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46; Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải sửa chữa, khôi phục lại toàn bộ khối lượng khoáng sản khai thác là 68.814m³ đất (trong đó gồm 275 m³ sét gạch ngói và 68.539 m³ đất san lấp) trả lại hiện trạng đất.

+ Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

- Tiếp tục thực hiện Lệnh kê biên số 02/L-CSKT ngày 29-4-2021 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tây Ninh và biên bản kê biên ngày 29-4-2021 việc kê biên tài sản là xe ô tô biển kiểm soát 70C-078.22 loại xe tải Pickup cabin kép, hiệu MADAZ, số loại BT-50, số máy P5AT2065261, số khung MM7UP4DF4FW465653 của bị cáo Nguyễn Văn N, giao cho bà Nguyễn Thị V quản lý;

- Tiếp tục thực hiện Lệnh phong tỏa tài khoản 5706205099153 của bị cáo Nguyễn Văn N tại Ngân hàng N- Chi nhánh huyện C, tỉnh Tây Ninh, trong tài khoản có số tiền 4.665.963 đồng (bốn triệu sáu trăm sáu mươi lăm ngàn chín trăm sáu mươi ba). Duy trì lệnh kê biên tài sản và Lệnh phong tỏa trên cho đến khi bị cáo Nguyễn Văn N thi hành xong bản án.

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước gồm:

- 01 (một) xe máy đào bánh xích (Kobe), hiệu Komatsu PC200, màu sơn vàng, số khung PC200-18377, số máy 6D105-22445, đã qua sử dụng.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 230, số IMEI 1: 356933113399747, số IMEI 2: 356933113599742, màu đen, đã qua sử dụng (không kiểm tra tình trạng hoạt động bên trong của máy).

- 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy A50, số IMEI 1: 356646104671516/01, số IMEI 2: 356647104671514/01, màu đen, đã qua sử dụng.

* Riêng đối với xe ô tô tải biển kiểm soát 60V-5389, hiệu Huyndai, màu sơn trắng, số khung KMCDB19YPMU011609, số máy EF750701186 (bị đục sửa không xác định được số nguyên thủy), đã qua sử dụng và Giấy đăng ký xe ô tô số 014243, biển kiểm soát 60V-5389, số khung 011609, số máy 384034, tên Bùi Ngọc D (bản gốc). Do xe bị đục sửa số máy nên chuyển giao cơ quan Công an tỉnh Tây Ninh xe và giấy tờ để xử lý theo thủ tục hành chính.

(Vật chứng trên hiện cơ quan Thi hành án Dân sự tỉnh Tây Ninh quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28-9-2021)

4/. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và người tham gia tố tụng biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố - Hồ Chí Minh./.

Nơi nhận:

- Vụ Kiểm tra giám đốc (Vụ 1)
- TAND Cấp cao;
- VKSND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VP CQCSĐT CA tỉnh (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- UBND xã B.
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****(đã ký)****Phạm Thị Thanh Giang**